

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 785/2017/TLST-VHNGĐ ngày 04 tháng 8 năm 2017, đối với người yêu cầu:

Chị Nguyễn Thu H - sinh năm 1990

Anh Trần Văn H - sinh năm 1984

Cùng địa chỉ: A6 tầng 17 – Chung cư 242 đường N H C, phường T N, thành phố V T, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thu H và anh Trần Văn H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thu H và anh Trần Văn H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Không có.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị H và anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí:

Chị Nguyễn Thu H phải nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số: 0007170 ngày 03 tháng 8 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V T. Chị Nguyễn Thu H đã nộp xong lệ phí.

Anh Trần Văn H phải nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số: 0007169 ngày 03 tháng 8 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V T, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Anh Trần Văn H đã nộp xong lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban Hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND Tp. V T;
- Chi cục THADS Tp. V T;
- UBND phường T N, thành phố V T.
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Thẩm phán